Thứ Tư, Ngày 26 Tháng 11 Năm 2025

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Shinhan Securities

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

Đà tăng lan tỏa khắp các nhóm ngành

▶ Chỉ số mở cửa phiên giao dịch với gap tăng 6.95 điểm. Khối ngoại đã mua ròng trở lại trong phiên giao dịch hôm nay giúp giảm áp lực bán kéo dài trong giai đoạn vừa qua. Đà tăng có sự lan tỏa tốt đến các nhóm ngành, chỉ số VN-index lấy lại mốc MA 50 và tiếp cận sát vùng 1,700.

▶ Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng 20.00 điểm (+1.20%), đạt 1,680.36 điểm; HNX-Index tăng 4.61 điểm (+1.79%), còn 261.91 điểm. Thanh khoản toàn thị trường trong phiên điều chỉnh có sự cải thiện so với các phiên trước, thanh khoản đạt mức trung bình 20 phiên, đạt 26.7 nghìn tỷ đồng, tương ứng với 880 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại mua ròng trở lại 623 tỷ đồng, trong đó giá trị mua ròng lớn nhất là SHB, VPB và VIX. Ngược lại, VCB, VIC và VJC là những cổ phiếu bán ròng tiêu biểu.

▶ VPL (+6.99%), VIC (+0.82%), VPB (+2.84%) là ba cổ phiếu đã nâng đỡ thị trường. Ở chiều ngược lại, VJC (-5.16%), VHM (-0.49%), FPT (-0.70%) là ba mã cổ phiếu đã gây áp lực lên thị trường trong phiên hôm nay.

▶ Thực phẩm, Nguyên vật liệu và Bất động sản là các nhóm ngành ảnh hưởng tiêu cực nhất đến thị trường trong phiên hôm nay. Các mã tiêu biểu là MSN, GVR và VIC.

▶ **Góc nhìn kỹ thuật:** VN-Index ghi nhận nhịp phục hồi tích cực với biên độ giao dịch và thanh khoản ở mức trung bình, trong bối cảnh độ rộng thị trường cải thiện sau phiên điều chỉnh trước đó. Khối ngoại quay trở lại mua ròng, với hoạt động tập trung chủ yếu vào cuối phiên giao dịch. Như đã đề cập trong các báo cáo trước, VN-Index vẫn chưa phá vỡ cấu trúc đi ngang và chúng tôi duy trì kỳ vọng chỉ số sẽ quay lại kiểm định vùng kháng cự phía trên tại 1.700–1.750 điểm. Chỉ số kết phiên trên các đường trung bình động MA20, MA50 và MA200, trong khi RSI duy trì quanh mức trung tính (khoảng 50), cho thấy động lượng ngắn hạn vẫn đang ở trạng thái cân bằng. Để xu hướng tăng trở nên bền vững hơn, chúng tôi kỳ vọng đà tăng kết hợp với cải thiện breadth, đi kèm với sự cải thiện dần của thanh khoản trong các phiên tới.

Ở trường hợp tích cực: Thị trường đang cho thấy dấu hiệu cân bằng vùng 1,600 điểm, với thanh khoản suy giảm mạnh toàn thị trường và dòng tiền tổ chức bắt đầu lan tỏa sang các nhóm ngành có triển vọng tăng trưởng tốt. Chúng tôi cho rằng VN-Index giao dịch trong xu hướng sideway (1600-1700) trong phần còn lại năm 2025, dòng tiền kỳ vọng sẽ mạnh mẽ hơn sau khi Đại hội Đảng đầu 2026.

Ở trường hợp tiêu cực: Đà giảm tiếp tục gia tăng với khối lượng giao dịch lớn dần theo chiều giảm, không xuất hiện lực bắt đáy quanh ngưỡng 1,550-1,580 điểm. Thị trường khi đó có thể tiếp tục hướng tới vùng hỗ trợ 1,500 và các vùng giá thấp hơn để kiểm định.

Chiến lược: Nhà đầu tư theo trường phái trading có thể quan sát phản ứng thị trường quanh vùng 1,650-1,700, nếu những phiên điều chỉnh không làm chỉ số rớt khỏi kênh sideway thì đây có thể là cơ hội tốt để nhà đầu tư theo trường phái này giải ngân trở lại. Nhà đầu tư theo trường phái đầu tư trung và dài hạn có thể bắt đầu giải ngân từng phần tại các nhóm cổ phiếu có kết quả kinh doanh tốt và chiết khấu đủ hấp dẫn như nhóm ngành ngân hàng, tài chính, vật liệu xây dựng…



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam (tỷ đồng)

Index	Giá	%1D	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,680	1.2	-0.2	35.3	16.1	2.0	7,347,919
VN30 Index	1,924	0.7	-1.1	48.1	16.4	2.3	5,184,536
VN Midcap	2,305	2.6	-2.5	24.6	15.4	1.6	1,192,582
VN Smallcap	1,515	1.0	0.3	8.8	13.2	1.0	283,883
HNX Index	262	1.8	-2.0	17.1	22.5	1.4	407,229
UpCom	119	0.3	7.5	29.5	13.4	1.8	899,493

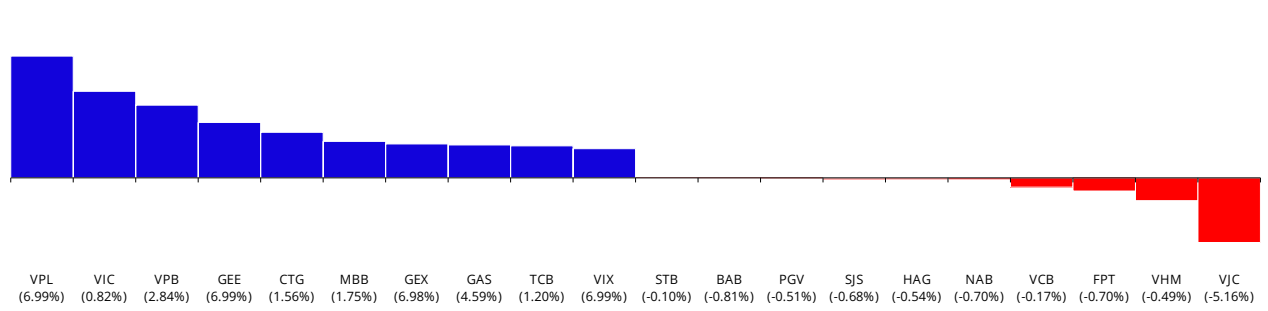
Nhóm ngành (tỷ đồng)

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	2.0	14.7	24.1	1.3	33.4	4.3	161,394
Bảo hiểm	0.4	-3.3	1.3	14.6	15.6	1.6	51,841
Bất động sản	0.8	70.4	168.9	166.3	37.4	2.9	1,839,041
CNTT	-0.6	-7.6	-23.7	-16.7	21.5	4.5	185,131
Dầu khí	1.2	-1.2	-6.4	-8.3	19.9	2.2	57,546
Dịch vụ tài chính	3.5	16.0	29.2	30.7	23.6	1.8	249,333
Tiện ích	1.4	-1.1	-1.8	-2.2	18.9	1.9	284,223
Du lịch và Giải trí	-2.4	48.8	63.1	67.1	21.4	16.1	212,051
Hàng & DV CN	2.4	6.9	23.8	26.6	16.3	1.9	180,495
Hàng CN & Gia dụng	0.2	3.2	-10.5	-7.9	13.1	1.7	55,370
Hóa chất	1.4	-5.1	-8.4	-8.1	19.6	1.8	211,991
Ngân hàng	1.1	12.1	21.8	25.6	10.7	1.8	2,584,323
Ô tô và phụ tùng	1.5	-0.6	20.3	23.3	22.2	1.4	17,566
Tài nguyên Cơ bản	0.8	13.0	15.2	19.1	18.6	1.6	255,482
Th.phẩm & Đồ uống	1.1	6.4	6.2	6.4	21.2	2.7	461,114
Truyền thông	0.9	-3.9	-5.5	40.0	18.1	1.4	2,779
Xây dựng và Vật liệu	2.1	12.9	23.5	31.8	20.3	1.7	157,640
Y tế	0.7	-0.2	-3.6	3.6	18.1	2.1	39,018

Tiền tệ và hàng hóa

	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	100	0.1	-0.4	0.9	1.6	-8.0	-6.7
USD/JPY	156	0.2	-0.5	2.3	6.1	-0.5	2.2
USD/CNY	7	-0.1	-0.5	-0.4	-1.0	-3.0	-2.4
KRW/USD	1,475	0.4	0.4	2.9	5.8	0.2	5.6
EUR/USD	1	-0.1	-0.3	0.6	0.6	-10.6	-9.4
USD/VND	26,375	0.0	0.0	0.3	0.1	3.5	3.8
Dầu Thô	58	-0.1	-2.6	-5.9	-8.5	-19.3	-15.8
Xăng	237	27.6	22.7	23.3	11.7	18.4	19.0
Khí đốt	5	1.3	-0.2	37.4	67.1	25.0	32.4
Than	111	0.0	-0.3	6.8	-0.1	-11.3	-21.2
Vàng	4,158	0.7	2.0	4.4	22.5	58.4	57.9
Thép cuộn	3,305	0.0	0.2	-0.2	-4.3	-4.8	-6.4

Đóng góp vào VN Index



[Analyst]
Nhi Nguyen
☎ (84-28) 6299 - 8000
✉ nhi.ntt@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV
để cập nhật báo cáo mới nhất

Quét mã QR hoặc
click để theo dõi

Điểm tin thị trường

Tin tức nổi bật

1. VIC – Bất động sản: UBND tỉnh Hà Tĩnh đã chấp thuận đầu tư Bến cảng quốc tế Sơn Dương trị giá khoảng 8,866 tỷ đồng, giao cho Công ty Cổ phần Đầu tư Khu công nghiệp Vinhomes Hà Tĩnh thuộc Vingroup làm chủ đầu tư với quy mô 123.5 ha.

2. VJC – Hàng không: Cổ phiếu VJC của Vietjet Air tăng trần phiên 25/11 lên 219,100 đồng/cp, vốn hóa đạt gần 130,000 tỷ đồng và lập đỉnh mới sau 4 phiên tăng liên tiếp, trong đó có 2 phiên tăng trần.

3. KBC – Khu công nghiệp: Kinh Bắc dự kiến khởi công dự án Khu công nghiệp Bình Giang quy mô 147.8ha với tổng vốn đầu tư 1,755 tỷ đồng vào quý I/2026 và kỳ vọng vận hành từ quý I/2028.

4. CTP – Hàng tiêu dùng: Ông Trần Công Thành và ông Dương Văn Tịnh đã bán lần lượt 2.8 triệu và 1.9 triệu cổ phiếu CTP, giảm tỷ lệ sở hữu xuống còn 1,65% và 0,56%, trong khi cổ phiếu CTP tăng kịch trần lên 11,300 đồng/cp ngày 25/11.

5. MBB – Ngân hàng: MB triển khai chiến lược phát triển hệ sinh thái đa tầng với gần 35 triệu tài khoản App MBBank, lợi nhuận trước thuế 6 tháng đầu năm đạt gần 15,900 tỷ đồng, tăng 18.3% so với cùng kỳ.

6. STB – Ngân hàng: Sacombank được NAPAS vinh danh với hai giải thưởng tiêu biểu, xử lý hơn 636 triệu giao dịch chiều phát hành (5.8% thị phần) và hơn 622 triệu giao dịch chiều thanh toán , ghi nhận vai trò tiên phong trong thanh toán số.

7. VIX – Chứng khoán: Cổ phiếu VIX tăng kịch trần lên 24,500 đồng với 26.5 triệu đơn vị giao dịch sáng 26/11 trước thềm ĐHĐCĐ bất thường, dự kiến trình phương án chào bán hơn 919 triệu cổ phiếu và nâng kế hoạch lãi sau thuế 2025 lên 5,200 tỷ đồng.

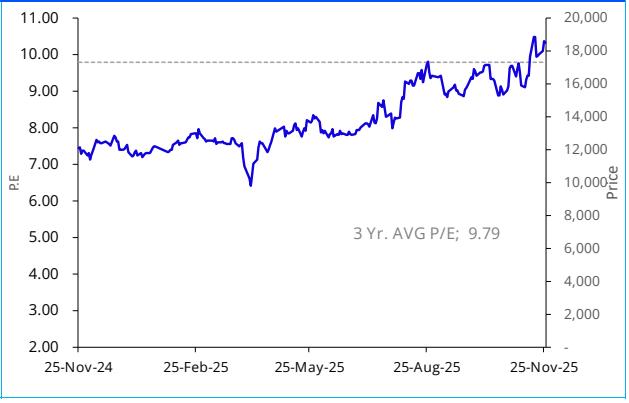
8. NVL – Bất động sản: Novaland đã tăng vốn góp tại Công ty TNHH Ngôi nhà Mega từ khoảng 212 tỷ đồng lên hơn 5,400 tỷ đồng bằng cách chuyển nhượng 47.06% cổ phần Địa Ốc No Va và 99.99% cổ phần An Phát.

9. KBC – Khu công nghiệp: Khu công nghiệp Bình Giang do KBC đầu tư với tổng vốn dự kiến 1,755 tỷ đồng sẽ khởi công quý I/2026 và vận hành từ quý I/2028, dự kiến tạo việc làm cho khoảng 10,000 lao động.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

CTCP Hoàng Anh Gia Lai - HAG

HAG – Nông nghiệp: HAGL đã giảm nợ từ 36,000 tỉ xuống khoảng 6,400 tỉ đồng, công bố kế hoạch IPO công ty nông nghiệp tại Lào vào quý 2-2026 với mục tiêu chia cổ tức 50% bằng tiền mặt trong 3 năm sau IPO.



Shinhan Securities

Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)

STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	11/25/2025	11/26/2025	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên
1	Y tế	76.9	36	71	40	
2	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	73.9	1,742	2,169	1,248	
3	Dịch vụ tài chính	18.4	4,363	3,741	3,160	
4	Ngân hàng	11.4	4,749	5,027	4,512	
5	Xây dựng và Vật liệu	7.5	1,070	1,059	985	
6	Công nghệ Thông tin	3.6	478	598	577	
7	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	2.1	187	183	179	
8	Bất động sản	1.2	4,052	3,525	3,483	
9	Bán lẻ	-6.2	500	567	605	
10	Ô tô và phụ tùng	-7.7	47	41	45	
11	Hàng cá nhân & Gia dụng	-11.5	140	100	113	
12	Du lịch và Giải trí	-12.2	725	500	569	
13	Tài nguyên Cơ bản	-13.2	864	672	774	
14	Dầu khí	-22.0	482	304	390	
15	Thực phẩm và đồ uống	-23.6	1,935	995	1,303	
16	Bảo hiểm	-27.8	49	31	42	
17	Hóa chất	-34.6	624	329	503	

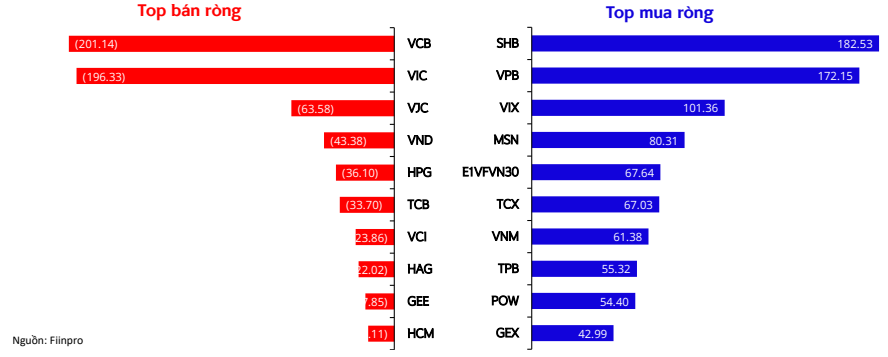
Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi			Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (tỷ đồng)	Xu hướng
GEX	Tập đoàn Gelex	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	48,250	7.0	10.2	174.5	172	1,246.3	
VIX	Chứng khoán VIX	Dịch vụ tài chính	24,500	7.0	-2.0	161.2	65	1,524.2	
SHB	SHB	Ngân hàng	16,700	1.8	1.5	112.1	12	1,444.9	
VCB	Vietcombank	Ngân hàng	58,100	-0.2	-2.2	-4.1	29	312.0	
VCI	Chứng khoán Vietcap	Dịch vụ tài chính	34,400	3.3	-3.9	4.4	22	362.0	
CTG	VietinBank	Ngân hàng	48,900	1.6	-0.9	30.4	(12)	342.1	
SSI	Chứng khoán SSI	Dịch vụ tài chính	34,000	3.5	-1.9	33.8	(7)	1,111.4	
VHM	Vinhomes	Bất động sản	102,100	-0.5	5.4	155.3	(17)	425.9	
MBB	MBBank	Ngân hàng	23,250	1.8	-1.1	41.9	(17)	500.9	
VND	Chứng khoán VNDIRECT	Dịch vụ tài chính	18,800	3.3	-3.1	53.9	(39)	306.6	
MSN	Tập đoàn Masan	Thực phẩm và đồ uống	78,600	2.1	-0.3	12.3	(46)	249.9	
MWG	Thế giới di động	Bán lẻ	80,200	2.2	-2.7	33.4	(38)	375.8	
TCB	Techcombank	Ngân hàng	33,850	1.2	-2.7	41.0	(50)	265.5	
DIG	DIC Corp	Bất động sản	20,750	3.5	-1.7	27.0	(69)	160.6	
HPG	Hòa Phát	Tài nguyên Cơ bản	27,100	0.7	-1.8	22.0	(64)	514.4	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi			Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	Khối lượng giao dịch	Xu hướng
GEE	Thiết bị điện GELEX	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	194,400.0	7.0	15.0	580.1	3.4	125.70	
DPG	Tập đoàn Đạt Phương	Xây dựng và Vật liệu	44,750.0	1.6	-0.1	55.7	5.0	47.65	
HHP	Giấy Hoàng Hà Hải Phòng	Tài nguyên Cơ bản	12,150.0	3.0	0.8	47.3	10.2	10.70	
BFC	Phân bón Bình Điền	Hóa chất	43,500.0	-0.3	-3.7	8.1	2.2	42.25	
DGW	Thế Giới Số	Bán lẻ	43,450.0	-0.7	-0.1	8.1	1.1	41.25	
HVH	Đầu tư và Công nghệ HVC	Xây dựng và Vật liệu	13,400.0	0.4	-0.7	47.4	2.5	13.55	
CIG	Xây dựng COMA 18	Xây dựng và Vật liệu	9,150.0	2.1	0.0	12.3	1.8	9.30	
CKG	Xây dựng Kiên Giang	Bất động sản	11,500.0	0.0	-3.0	-33.9	-4.8	12.40	
RYG	Sản xuất và Đầu tư Hoàng Gia	Xây dựng và Vật liệu	11,000.0	0.0	1.9	-25.9	-6.9	11.00	
TDP	Công ty Thuận Đức	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	28,000.0	0.0	-2.8	-14.6	-3.5	33.20	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)



Nguồn: Fiinpro

Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)

Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
11/26/2025	3,403.9	2,776.4	627.5
11/25/2025	2,353.6	2,716.4	-362.7
11/24/2025	1,735.2	2,888.5	-1,153.3
11/21/2025	2,474.1	3,059.1	-585.0
11/20/2025	2,334.0	2,040.1	293.9
11/19/2025	1,879.5	2,530.7	-651.1
11/18/2025	2,749.7	2,796.6	-46.9
11/17/2025	2,037.5	2,945.3	-907.9
11/14/2025	2,109.8	2,782.3	-672.4
11/13/2025	2,581.6	3,551.4	-969.8
11/12/2025	2,253.5	2,634.5	-381.0
11/11/2025	2,091.7	2,166.5	-74.8
11/10/2025	2,601.9	2,784.8	-182.9
11/7/2025	2,677.4	3,988.8	-1,311.4
11/6/2025	1,877.1	2,939.4	-1,062.3
11/5/2025	2,308.0	3,116.0	-808.0

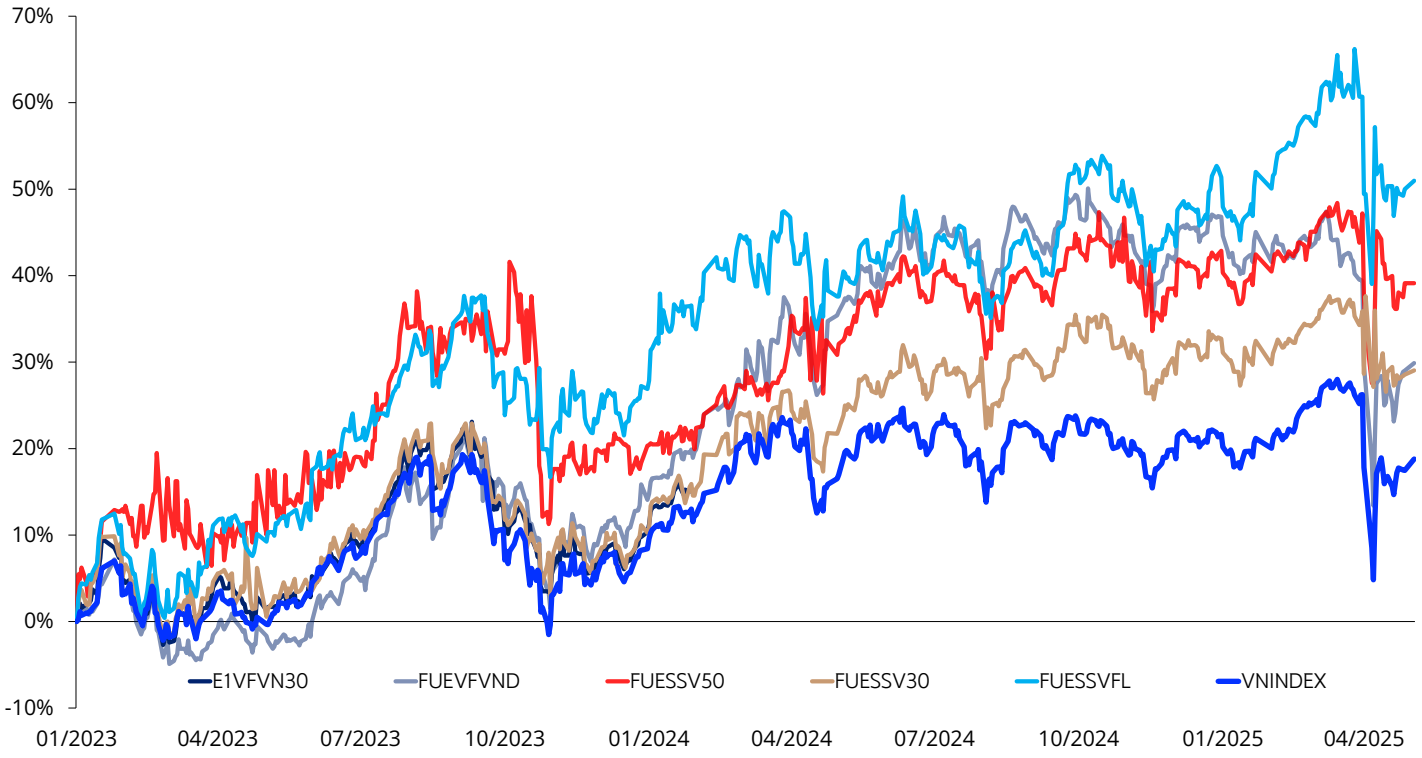
Shinhan Securities

Chứng chỉ quỹ ETF

Thống kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFVN30	34,050	0.5%	-0.9%	45.0%	2,221,100	75.3	
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	28,300	0.5%	-3.9%	40.8%	12,700	0.4	
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	29,800	0.5%	-5.1%	34.8%	37,000	1.1	
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFVND	37,700	1.0%	-3.3%	12.5%	77,700	2.9	
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	25,600	0.3%	-4.8%	42.9%	41,600	1.0	
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	24,080	0.3%	-1.1%	44.2%	8,300	0.2	
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	23,360	0.6%	-0.8%	43.5%	6,800	0.2	
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	12,950	0.0%	7.0%	52.4%	0	n.a	
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	13,040	1.9%	-0.8%	45.4%	6,500	0.1	
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	14,500	-3.3%	-2.0%	20.8%	1,000	0.0	
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	17,210	0.0%	-4.6%	31.4%	0	n.a	
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	15,940	0.6%	-3.4%	12.6%	500	0.0	
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	15,320	0.8%	-4.2%	29.6%	3,100	0.0	
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	FUEKIVND	14,240	n.a	-2.5%	13.3%	0	n.a	
15	Bao Viet Fund VN Diamond	FUEBFVND	n.a	n.a	0.0%	n.a	0	n.a	
16	An Binh Fund VN Diamond	FUEABVND	11,700	0.0%	0.0%	21.9%	0	n.a	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thống kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30TR	228.1	115,107	(625,703)	49.9	18.1	1.0	1.74	2.3	14.4	60.1
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	VNX50IX	5.3	-	(2,787)	45.9	23.1	0.8	1.81	1.6	12.2	52.3
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	18.7	5,824	25,801	42.5	24.3	1.0	2.10	1.5	9.1	84.2
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	493.9	(29,718)	(108,999)	17.5	21.4	1.0	1.94	2.1	13.0	78.5
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	0.013	-	-	47.4	20.0	0.9	1.68	2.0	13.5	49.2
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	8.1	6,998	11,795	48.6	21.5	0.8	1.72	2.3	14.5	66.5
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	32.9	(9,230)	(230,569)	48.1	20.6	1.0	1.62	2.2	14.3	72.7
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	7/28/2021	VN100	1.9	-	-	61.9	54.9	1.0	1.65	2.0	13.4	51.9
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	93.9	(41,532)	(23,857)	49.0	22.9	0.9	1.78	1.8	11.3	58.9
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VNMidcap	13.2	-	(46,473)	25.8	25.1	0.8	1.41	1.7	14.9	39.5
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	10.9	-	(50,934)	38.8	25.1	0.9	1.97	1.4	8.8	71.1
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	12.2	(3,287)	(29,628)	17.9	23.2	1.0	2.03	2.0	12.7	84.1
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPTF	5/25/2023	VNX50	n.a	-	-	30.6	35.8	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	KIMF	4/24/2024	VNX50	2.9	n.a	n.a	18.0	25.1	1.0	1.99	1.9	12.4	81.7
15	Bao Viet Fund VN Diamond	BVF	8/11/2023	VN30	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
16	An Binh Fund VN Diamond	ABF	8/16/2024	VN30	n.a	n.a	n.a	19.4	n.a	0.8	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg

Mạng lưới Shinhan Investment

SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
18th Floor, The Mett Tower, 15 Tran Bach Dang Street, Thu Thiem Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward, Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền ⓒ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.

Shinhan Securities